

Số: **3235**/TCT-TNCN
V/v hướng dẫn vướng mắc
thủ tục, hồ sơ hoàn thuế
TNĐVNCTNC

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW

Vừa qua, Tổng cục Thuế nhận được văn bản của một số Cục thuế phản ánh vướng mắc trong hồ sơ, thủ tục hoàn thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao (thuế TNĐVNCTNC). Về vấn đề này, Tổng cục Thuế hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Về chứng từ khấu trừ thuế thu nhập, biên lai thuế TNĐVNCTNC.

1.1 Căn cứ quy định tại Điểm 6 Mục I Phần G Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế thì hồ sơ hoàn thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao gồm có: "...-Chứng từ khấu trừ thuế thu nhập, biên lai thuế thu nhập (bản chính)..."

Tuy nhiên, vì lý do bất khả kháng một số cá nhân làm mất chứng từ khấu trừ thuế thu nhập hoặc biên lai thuế thu nhập bản chính. Để tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người nộp thuế thực hiện tốt nghĩa vụ thuế thì cá nhân được sử dụng bản photocopy biên lai thuế thu nhập, chứng từ khấu trừ thuế thu nhập có xác nhận sao y bản chính của cơ quan chi trả cấp trong hồ sơ hoàn thuế kèm theo đơn cam kết tự chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của bản photocopy chứng từ này.

1.2. Theo quy định tại Điểm 2.1 Mục IV Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, cơ quan chi trả có trách nhiệm: "Cấp biên lai thuế thu nhập cho cá nhân có nhu cầu cấp biên lai và cấp chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cho cá nhân để xác nhận số tiền thuế thu nhập mà cơ quan chi trả đã thực hiện khấu trừ".

Như vậy, trường hợp chứng từ khấu trừ thuế thu nhập, biên lai thuế thu nhập do cơ quan chi trả thu nhập cấp cho cá nhân chậm so với năm quyết toán thuế nhưng xác nhận số thuế đã khấu trừ của năm quyết toán thuế thì các chứng từ này được sử dụng cho hồ sơ hoàn thuế thu nhập cá nhân.

2. Việc hoàn thuế TNCN đối với cá nhân là đại lý bán hàng đa cấp, đại lý bưu điện là trường hợp hoàn thuế đặc thù, số lượng lớn đại lý có số thuế khấu trừ 10 % mà có tổng thu nhập tính thuế trong năm chưa đến 60 triệu đồng dẫn đến số lượng đối tượng nộp thuế phải hoàn nhiều. Để thống nhất xử lý, Tổng cục Thuế hướng dẫn cụ thể như sau:

- Trường hợp các cá nhân là đại lý bán hàng đa cấp, đại lý bưu điện dự kiến tổng thu nhập trong năm chưa đến 60 triệu đồng thì cá nhân gửi đơn đề nghị tổ chức bán hàng đa cấp, bưu điện không khấu trừ thuế 10%, đồng thời gửi đề nghị đến cơ quan thuế địa phương nơi thường trú (theo mẫu đính kèm). Cuối năm, Tổ chức bán hàng đa cấp, bưu điện gửi Cục thuế bản kê khai chi tiết về họ tên, mã số thuế, số tiền đã chi trả để Cục thuế có cơ sở quản lý và kiểm tra.

- Trường hợp tổ chức bán hàng đa cấp, bưu điện đã thực hiện khấu trừ thuế 10% và các đại lý tổng hợp thu nhập từ hoa hồng đại lý và thu nhập khác (nếu có) dưới 60 triệu đồng/năm thì các đại lý tập hợp chứng từ khấu trừ thuế và lập hồ sơ hoàn thuế theo qui định tại Thông tư 60/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 14/6/2007 (Tờ khai quyết toán thuế TNCN theo mẫu 06A/TNCN hoặc 06B/TNCN đính kèm Thông tư số 60/2007/TT-BTC) và nộp cho tổ chức bán hàng đa cấp, bưu điện. Cá nhân làm đại lý phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của số liệu kê khai.

Tổ chức bán hàng đa cấp, bưu điện tập hợp các tờ khai thuế và xác định các khoản thu nhập đã chi trả, số thuế đã khấu trừ của cá nhân tạm nộp trong năm, lập danh sách các cá nhân có số thuế được hoàn và chuyển về cơ quan thuế trực tiếp quản lý. Cơ quan thuế căn cứ các số liệu mà tổ chức bán hàng đa cấp, bưu điện đề nghị hoàn làm quyết định hoàn thuế chung chuyển vào tài khoản của tổ chức. Tổ chức bán hàng đa cấp, bưu điện sẽ trả tiền thuế cho từng đại lý.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế biết và thực hiện ./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế; CST;
- Ban PC, CS, HT, TTTĐ (TCT)
- Lưu: VT, TCT (VT, TNCN).

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lê Hồng Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
KHÔNG THỰC HIỆN KHẤU TRỪ 10% THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN
(Mẫu kèm theo công văn số...../TCT-TNCN
ngày của Tổng cục Thuế)

Kính gửi: (Tên đơn vị làm việc thêm có trách nhiệm khấu trừ 10%)

Tên tôi là:

Nghề nghiệp:

Địa chỉ thường trú:

Mã số thuế:.....

Tổng thu nhập năm: (năm trước năm đề nghị) của tôi là

Tôi dự tính tổng thu nhập năm không đến 60 triệu đồng. Vậy tôi làm đơn này, đề nghị không thực hiện khấu trừ 10% đối với khoản chi trả thu nhập cho tôi.

Cuối năm, nếu tổng các khoản thu nhập của tôi trên 60 triệu đồng/năm tôi sẽ kê khai, quyết toán thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao tại Cục thuế nơi tôi thường trú.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Tên Cơ quan thuế nơi thường trú
- Tên Cơ quan thuế nơi chi trả thu nhập vắng lai

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)